

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 05/2023/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoài Đức, ngày 12 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 589/2022/ TLST - HNGĐ ngày 30/12/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Bùi Công H, sinh năm 1980

Trú tại: P2x, Tòa nhà x, Lô x, Khu đô thị hai bên đường L T T, xã A K, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2/ Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1982

Trú tại: P2x, Tòa nhà x, Lô x, Khu đô thị hai bên đường L T T, xã A K, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Bùi Công H và chị Nguyễn Thị Hồng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N S, thành phố TĐ, tỉnh N B ngày 27/10/2007, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh H và chị T phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Bùi Công H và chị Nguyễn Thị Hồng T.

[2] Về con chung: anh Bùi Công H và chị Nguyễn Thị Hồng T có hai con chung là cháu Bùi Tuấn N, sinh ngày 20/9/2006, cháu Bùi Nam K, sinh ngày 06/5/2011. Anh H, chị T thống nhất thỏa thuận cả hai con chung cho anh Bùi Công H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung 10.000.000 đồng một tháng (mỗi con chung 5.000.000 đồng một tháng). Xét thỏa thuận về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung của anh Bùi Công H và chị Nguyễn Thị Hồng T là phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: anh Bùi Công H và chị Nguyễn Thị Hồng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: anh Bùi Công H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Công H và chị Nguyễn Thị Hồng T.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Tuấn N, sinh ngày 20/9/2006 và cháu Bùi Nam K, sinh ngày 06/5/2011 cho anh Bùi Công H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung 10.000.000 (mười triệu) đồng một tháng (mỗi con chung 5.000.000 (năm triệu) đồng một tháng) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 - Luật thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: anh Bùi Công H và chị Nguyễn Thị Hồng Ttự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Công H tự nguyện nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc dân sự. Xác nhận anh H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức theo biên lai thu số 0016244 ngày 30/12/2022, nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND phường N S,
- Thành phố T Đ, N B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Quỳnh